UBND TỈNH NINH BÌNH
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 46/BC- STP

Ninh Bình, ngày 15 tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO
Đánh giá về tình hình thực hiện cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Tư pháp năm 2023

Thực hiện văn bản số 331/STC-HCSN ngày 03/02/2024 của Sở Tài chính Ninh Bình về việc báo cáo tình hình thực hiện cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công năm 2023, Sở Tư pháp Ninh Bình xin báo cáo kết quả thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính năm 2023 của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc như sau:

I. Đánh giá chung

Các đơn vị đã nghiêm túc triển khai Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tại đơn vị; các đơn đã có nhiều cố gắng trong việc tăng nguồn thu hoạt động dịch vụ đảm bảo kinh phí hoạt động thường xuyên. Về cơ bản, các đơn vị đã hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao trong năm.

II. Đánh giá cụ thể

1. Về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, số lượng cán bộ, viên chức và lao động hợp đồng của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc

a) Về tổ chức bộ máy, tình hình sắp xếp bộ máy của các đơn vị:

- Việc thực hiện nhiệm vụ tổ chức bộ máy, mỗi đơn vị sự nghiệp đều có Trưởng phòng (Giám đốc trung tâm), 01 Phó trưởng phòng (Phó giám đốc Trung tâm), riêng Trung tâm trợ giúp pháp lý có 2 Phó Giám đốc. Số lượng viên chức và người lao động hợp đồng của các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở có mặt thực tế không vượt quá số lượng tại quyết định giao biên chế của UBND tỉnh.

- Các biên chế có mặt đều đáp ứng yêu cầu về trình độ chuyên môn phù hợp với chức danh được giao (luật, kế toán), cụ thể:

+ Số biên chế có mặt đều có trình độ Đại học trở lên (chủ yếu là chuyên môn Luật và 01 biên chế có nghiệp vụ kế toán). Ngoài ra các Trưởng/Phó phòng/ Giám đốc Trung tâm, Phó Giám đốc Trung tâm và các Trợ giúp viên pháp lý, Công chứng viên, Đấu giá viên đều phải qua các lớp đào tạo chuyên môn Luật sư, nghiệp vụ TGPL, công chứng viên và đấu giá viên.

+ Hợp đồng theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP: 01 hợp đồng có trình độ Đại học.

b) Về số lượng cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng của các đơn vị

- Tổng số cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng giao đầu năm 2023: Theo Thông báo số 23/TB-SNV ngày 12/01/2023 của Sở Nội vụ số lượng cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở như sau:

Đơn vị	**Số lượng viên chức giao đầu năm**	**Số lượng lao động theo NĐ111/2022/NĐ-CP đầu năm**
TT Trợ giúp pháp lý nhà nước	24	1
TTDV đấu giá tài sản	8	0
Phòng Công chứng số 1	11	0
Tổng cộng	**43**	**1**

- Tổng số cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng cuối năm 2023:

Đơn vị	**Số lượng viên chức giao cuối năm**	**Số lượng lao động theo NĐ111/2022/NĐ-CP Cuối năm**
TT Trợ giúp pháp lý nhà nước	24	1
TTDV đấu giá tài sản	8	0
Phòng Công chứng số 1	11	0
Tổng cộng	**43**	**1**

c) Về kết quả thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị năm 2023:

- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở đều đã chấp hành tốt các quy định về tài chính như áp dụng đúng mức thu các khoản phí, lệ phí, chấp hành đúng các chế độ tài chính, các quy định tại quy chế chi tiêu nội bộ từng đơn vị.

- Kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm 2023 của các đơn vị như sau:

Đơn vị tính: 1.000đ

Tên đơn vị	**Thu**			**Chi thường xuyên**	**Chênh lệch thu chi**	**Phân phối kết quả tài chính trong năm**				
	NS cấp	**Thu phí, lệ phí**	**Cộng**			**Trích quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp**	**Trích quỹ khen thưởng phúc lợi**	**Thực hiện cải cách tiền lương**	**Chi thu nhập tăng thêm**	**Quỹ khác**

TT Dịch vụ đấu giá tài sản										
Năm 2023	935	2.663	3.598	3.327	271	40	82	0	149	0
TT Trợ giúp pháp lý nhà nước										
Năm 2023	2.989	0	2.989	2.640	349	0	156	0	193	0
Phòng công chứng số 1										
Năm 2023	1.361	515	1.876	1.589	287	29	69	0	189	0

- Về thực hiện nhiệm vụ thu, chi phí, lệ phí theo pháp luật phí và lệ phí:

+ Đối với Phòng công chứng số 1: Việc thu phí công chứng các hợp đồng giao dịch theo thông tư 257/2016/TTLT-BTC của Bộ tài chính ngày 11/11/2016 hướng dẫn về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí công chứng; Theo đó, Phòng công chứng tự bảo đảm một phần chi thường xuyên thì được trích 60% số tiền phí thu được để trang trải chi phí cho các nội dung quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP; nộp 40% số tiền phí thu được còn lại vào ngân sách nhà nước. Đơn vị thực hiện trích 40% trong tổng số 60% số tiền phí thu được để lại để thực hiện chế độ cải cách tiền lương, số này được trừ trực tiếp vào nguồn kinh phí nhà nước cấp đầu năm. Số còn lại thực hiện chi cho hoạt động chuyên môn nghiệp vụ và các hoạt động khác bao gồm: Sửa chữa thiết bị tin học phục vụ công tác chuyên môn, phụ cấp công tác phí, thông tin tuyên truyền liên lạc, vật tư văn phòng, văn phòng phẩm, phụ cấp lương, trích thưởng cho cán bộ làm trực tiếp và chi các khoản khác...

+ Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản: Trung tâm được nhận thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản theo Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản. Mức thu thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản được quy định tại Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 và Thông tư số 108/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản.

- Về thực hiện các nhiệm vụ theo quyết định của cấp có thẩm quyền: Các đơn vị đã thực hiện đúng các nhiệm vụ của cấp có thẩm quyền giao.

- Thực hiện các nhiệm vụ chi không thường xuyên theo đúng các nhiệm vụ theo quyết định giao dự toán đầu năm của UBND tỉnh. Việc thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo tuân thủ đúng các quy định tài chính mà pháp luật cho phép.

2. Về kết quả thực hiện quyền quyền tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc

- Tổng số đơn vị sự nghiệp công lập có 03 đơn vị sự nghiệp, cụ thể: Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước, Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản và Phòng công chứng số 1.

- Năm 2023, UBND tỉnh Ninh Bình đã cho phép các đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh tiếp tục thực hiện theo phương án tự chủ tài chính, trong đó loại hình đơn vị sự nghiệp công lập của các đơn vị cụ thể là:

+ Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước: Đơn vị sự nghiệp công do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên (theo Quyết định số 150/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 về việc giao quyền tự chủ tài chính đối với Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thuộc Sở Tư pháp giai đoạn 2023-2025)

+ Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản: Đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm một phần chi thường xuyên (theo Quyết định số 149/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 về việc giao quyền tự chủ tài chính đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản giai đoạn 2023-2025)

+ Phòng công chứng số 1: Đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm một phần chi thường xuyên (theo Quyết định số 151/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 về việc giao quyền tự chủ tài chính đối với Phòng Công chứng số 1 giai đoạn 2023-2025)

- Về nâng mức độ tự chủ tài chính của đơn vị nhóm 3, chi tiết như sau:

+ Số đơn vị tự bảo đảm một phần chi thường xuyên có 02 đơn vị, cụ thể:

Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản là đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm một phần chi thường xuyên thuộc nhóm 3, mức tự bảo đảm 44,22% thuộc lĩnh vực kinh tế khác.

Phòng công chứng số 1 là đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm một phần chi thường xuyên thuộc nhóm 3, mức tự bảo đảm 24% thuộc lĩnh vực kinh tế khác.

+ Số đơn vị do NSNN bảo đảm chi thường xuyên có 01 đơn vị, cụ thể:

Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước là đơn vị sự nghiệp công do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên.

- Kết quả thực hiện so với yêu cầu của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP: Việc các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện cơ chế tự chủ (tự bảo đảm chi thường xuyên) còn hạn chế, mức độ tự chủ chưa cao.

- Khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân:

Việc giao quyền tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tư pháp cũng còn gặp nhiều khó khăn khi các đơn vị sự nghiệp phải cạnh tranh trực tiếp với các đơn

vị tư nhân (văn phòng công chứng, công ty đấu giá) trên địa bàn tỉnh Ninh Bình với các quy định khác nhau về thu nộp thuế, phí vào ngân sách nhà nước cho nên các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở gặp nhiều bất lợi dẫn đến công việc không nhiều, nguồn thu của đơn vị thấp, dẫn đến mức độ đảm bảo chi thường xuyên thấp.

Sở Tư Pháp đã chỉ đạo các đơn vị sự nghiệp chủ động, tiết kiệm, siết chặt kỷ cương, kỷ luật tài chính góp phần đảm bảo mục tiêu tăng trưởng kinh tế; phấn đấu tăng thu và tiết kiệm chi NSNN; quản lý chi ngân sách đảm bảo dự toán giao đầu năm, chặt chẽ, đúng chế độ quy định; giải ngân vốn trong phạm vi kế hoạch; hạn chế tối đa các khoản chi phát sinh phải bổ sung dự toán; hạn chế việc ứng trước dự toán, các trường hợp ứng thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

3. Về thực hiện tự chủ tài chính của các đơn vị như sau:

a) Về mức thu: Thu theo quy định phù hợp với từng loại hình thu phí dịch vụ được pháp luật quy định.

- Mức thu thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản được quy định tại Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 và Thông tư số 108/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản.

- Mức thu phí công chứng theo quy định tại Thông tư 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu nộp quản lý sử dụng phí công chứng, phí chứng thực, phí thẩm định tiêu chuẩn hành nghề công chứng, thẩm định điều kiện hoạt động của văn phòng công chứng, lệ phí cấp thẻ công chứng viên; Mức chi theo quy định tại Nghị định 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật phí và lệ phí.

b) Về nguồn thu, chi thường xuyên:

* Về nguồn thu:

- Nguồn thu từ thù lao dịch vụ đấu giá tài sản và thu phí công chứng:

ĐVT: Triệu đồng

TT	Đơn vị	Dự toán			Thực hiện		
		Số thu	Nộp thuế/ Nộp NS	Để lại đơn vị	Số thu	Nộp thuế/ Nộp NS	Để lại đơn vị
1	Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản	1.000	100	900	2.958	295	2.663

	- Thù lao dịch vụ đấu giá	1.000	100	900	2.955	295	2.660
	- Doanh thu tài chính				3		3
2	Phòng công chứng số 1						
	- Phí công chứng	700	280	420	857	342	515

c) Việc phân phối kết quả tài chính:

ĐVT: Triệu đồng

Tên đơn vị	Thu			Chi thường xuyên	Chênh lệch thu chi	Phân phối kết quả tài chính trong năm				
	NS cấp	Thu phí, lệ phí	Cộng			Trích quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	Thực hiện cải cách tiền lương	Chi thu nhập tăng thêm	Quỹ khác
TT Dịch vụ đấu giá tài sản										
Năm 2023	935	2.663	3.598	3.327	271	40	82	0	149	0
TT Trợ giúp pháp lý nhà nước										
Năm 2023	2.989	0	2.989	2.640	349	0	156	0	193	0
Phòng công chứng số 1										
Năm 2023	1.361	515	1.876	1.589	287	29	69	0	189	0

d) Tình hình thu nhập tăng thêm của người lao động:

- Tổng chi thu nhập tăng thêm của 03 đơn vị: 531 triệu đồng;
- Số đơn vị có hệ số tăng thu nhập tăng thêm dưới 1 lần quỹ tiền lương: 03 đơn vị.
- Số đơn vị có hệ số tăng thu nhập từ trên 1 lần quỹ tiền lương trở lên: 0 đơn vị.
- Đơn vị có người có thu nhập tăng thêm cao nhất là 3 triệu đồng/tháng (Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản).
- Đơn vị có người có thu nhập tăng thêm thấp nhất là 0.5 triệu đồng/tháng (Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Ninh Bình).

đ) Tình hình xây dựng, thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ.

- Số các đơn vị sự nghiệp đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ: 03 đơn vị đã xây dựng /Tổng số 03 đơn vị sự nghiệp được giao tự chủ tài chính (đạt tỷ lệ 100 %).
- Tình hình xây dựng, thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ: Tổ chức thực hiện quy chế dân chủ, quy chế chi tiêu nội bộ, công khai tài chính trong việc quản lý và sử dụng

biên chế, kinh phí quản lý hành chính trong cơ quan, trong đó phải công khai tại hội nghị cán bộ công nhân viên chức một số nội dung: nhu cầu biên chế tăng thêm, các khoản chi đoàn đi công tác nước ngoài, mua sắm xe ô tô, mua sắm, sửa chữa tài sản và chi tiêu tiếp khách,... theo đối tượng sử dụng, theo định mức tiêu chuẩn; tạo điều kiện cho tổ chức công đoàn và cán bộ, công chức trong cơ quan được tham gia thực hiện và giám sát thực hiện phương án sử dụng biên chế, kinh phí theo quy định của Nhà nước;

- Quản lý, sử dụng kinh phí tiết kiệm, hiệu quả; thực hiện công khai, dân chủ và bảo đảm quyền lợi hợp pháp của cán bộ, công chức và người lao động.

e) Các biện pháp thực hành tiết kiệm chi và tăng thu

Số đơn vị có chênh lệnh thu lớn hơn chi thường xuyên: 03 đơn vị/so với tổng số đơn vị giao tự chủ tài chính (đạt tỷ lệ 100 %).

Số chênh lệnh thu lớn hơn chi thường xuyên 907 triệu đồng dùng để trích các quỹ khen thưởng, phúc lợi, quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp và chi thu nhập tăng thêm.

d) Các giải pháp tiết kiệm chi, tăng thu:

- Thực hiện chủ trương thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được thường xuyên, liên tục, đi vào thực chất, cần tăng cường công tác tuyên truyền, tổ chức lồng ghép các nội dung thực hành tiết kiệm, chống lãng phí vào trong các buổi sinh hoạt, hội họp để trao đổi, thảo luận nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho cán bộ, công chức, người lao động; hình thành nên thói quen tiết kiệm, nâng tầm "tính tiết kiệm" trở thành "văn hóa tiết kiệm" trong sinh hoạt và làm việc của mọi người. Xây dựng kế hoạch, triển khai rộng rãi chương trình hành động về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và yêu cầu cán bộ, công chức, người lao động nghiêm túc thực hiện. Các cấp ủy Đảng cần phải chỉ đạo sát sao, các cấp lãnh đạo cần nêu gương trong công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí để cán bộ, công chức, người lao động học tập, noi theo.

- Công khai, minh bạch nguồn ngân sách được cấp, được thẩm định và quyết toán hàng năm. Chủ động rà soát điều chỉnh các nhiệm vụ chi, tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát chi tiêu, áp dụng các biện pháp, giải pháp phù hợp để nâng cao hiệu quả trong công tác tiết kiệm, chống lãng phí.

- Cần khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân có ý thức và đem lại kết quả trong công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Phê bình, kiểm điểm, áp dụng các hình thức chế tài đối với những cá nhân, tập thể vi phạm quy chế sử dụng tài sản công,

gây lãng phí. Xây dựng, bổ sung chính sách phù hợp trong việc phân bổ nguồn thu nhập cuối năm từ nguồn kinh phí tiết kiệm trong năm dựa trên tiêu chí đóng góp, làm lợi, làm tăng nguồn thu nhập do việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của các cá nhân, tập thể. Làm được điều này sẽ là động lực rất lớn nhằm khuyến khích động viên cán bộ, công chức, người lao động ra sức phấn đấu thực hành tiết kiệm, chống lãng phí để thu nhập cuối năm của họ được cải thiện, nâng cao.

4. Nguồn thu, chi thường xuyên không giao tự chủ

ĐVT: Triệu đồng.

TT	Nội dung chi thường xuyên không giao tự chủ	Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước		Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản		Phòng công chứng số 1	
		Dự toán	Thực hiện	Dự toán	Thực hiện	Dự toán	Thực hiện
1	Mua sắm	211	146	23	21	50	48
-	Mua sắm máy chiếu	0	0	18	18	0	0
-	Duy trì phần mềm quản lý tài sản	5	3	5	3	5	3
-	Trang thiết bị phiên tòa trực tuyến	180	143	0	0	0	0
-	Mua sắm bàn quầy			0	0	45	45
-	Mua điều hoà	26	0	0	0	0	0
2	Nhiệm vụ đặc thù	1.162	1.154	0	0	0	0
-	Hỗ trợ hoạt động trợ giúp pháp lý	297	297	0	0	0	0
-	Tập huấn và tuyên truyền trợ giúp pháp lý	55	55	0	0	0	0
-	Trợ giúp pháp lý lưu động	80	80	0	0	0	0
-	Hỗ trợ hoạt động của Hội đồng phối hợp liên ngành	120	120	0	0	0	0

-	Truyền thông về TGPL cho người khuyết tật	50	42	0	0	0	0
-	Thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi người khó khăn về tài chính giai đoạn 2022-2030	50	50	0	0	0	0
-	Trang phục trợ giúp viên pháp lý	68	68	0	0	0	0
-	Kinh phí chi thực hiện một số Chương trình MTQG về giảm nghèo bền vững	180	180	0	0	0	0
-	Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	262	262	0	0	0	0
Tổng cộng		**1.373**	**1.300**	**23**	**21**	**50**	**48**

Các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở đã thực hiện tối đa không vượt quá mức chi do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định; các nội dung chi được xây dựng trong dự toán đầu năm được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt giao dự toán. Các phòng chuyên môn căn cứ vào nhiệm vụ chuyên môn của đơn vị xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ.

5. Những khó khăn, tồn tại

- Do có sự cạnh tranh của các Văn phòng công chứng, doanh nghiệp đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh Ninh Bình với các quy định khác nhau về thu nộp thuế, phí vào ngân sách nhà nước, vì vậy các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở gặp nhiều bất lợi cho nên công việc không nhiều, nguồn thu của đơn vị thấp, dẫn đến mức độ đảm bảo chi thường xuyên thấp;

- Tiền lương chi trả cho viên chức và người lao đồng thấp dẫn đến chi tiêu trong năm hết sức khó khăn; cơ sở vật chất, trang thiết bị của một số đơn vị còn thiếu thốn và hạn chế;

6. Giải pháp khắc phục khó khăn, tồn tại

Sở Tư pháp chỉ đạo các đơn vị sự nghiệp:

- Chủ động, chặt chẽ, tiết kiệm; siết chặt kỷ cương, kỷ luật tài chính góp phần đảm bảo mục tiêu tăng trưởng kinh tế; phấn đấu tăng thu và tiết kiệm chi NSNN.

- Điều hành, quản lý chi ngân sách đảm bảo dự toán giao đầu năm, chặt chẽ, đúng chế độ quy định; giải ngân vốn trong phạm vi kế hoạch; hạn chế tối đa các khoản chi phát sinh phải bổ sung dự toán; hạn chế việc ứng trước dự toán, các trường hợp ứng thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

Trên đây là báo cáo của Sở Tư pháp về kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở năm 2023.

(Báo cáo này bao gồm biểu PL7 đính kèm và kèm theo các báo cáo của Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Ninh Bình, Phòng công chứng số 1, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước)

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VP, VT

GIÁM ĐỐC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ TƯ PHÁP
TỈNH NINH BÌNH

Phạm Minh Thường